

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người là mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Hoàng Vương.

Thư ký phiên họp: Ông Trần Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Kim Oanh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 482/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số 4683/2021/QĐ-MPH ngày 25 tháng 10 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Mộng H, sinh năm: 1978; Địa chỉ: 5/6/3 hẻm 5, đường số 4, khu phố 4, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt có đơn xin vắng mặt).

2. Người bị yêu cầu: Ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 29/5/1981; Địa chỉ cư trú cuối cùng: 353/12/5A P, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Trẻ Nguyễn Thụy Song Khuê 26/8/2007 và Trẻ Nguyễn Hoàng Song Uyên, sinh ngày 19/02/2010;

Đại diện hợp pháp của trẻ Khuê và Uyên: Bà Nguyễn Thị Mộng H, sinh năm: 1978; Địa chỉ: 5/6/3 hẻm 5, đường số 4, khu phố 4, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt có đơn xin vắng mặt).

- Bà Trần Thị Yến, sinh năm 1943; Địa chỉ: 219 Lã Xuân Oai, khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh -(Vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Nguyễn Thị Mộng H trình bày: Bà Nguyễn Thị Mộng H và ông Nguyễn Văn T sống chung và có đăng ký kết hôn với nhau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 55 quyền số 01/2006 do Ủy ban nhân dân phường Tam Phú, quận Thủ Đức (nay là Thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19 tháng 6 năm 2006. Ông Nguyễn Văn T có hộ khẩu thường trú tại nhà số 19 đường L, phường T, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Đầu năm 2013, ông Nguyễn Văn T chuyển về cư trú tại số 353/12/5A

đường Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đến tháng 11 năm 2013, ông Nguyễn Văn T bỏ đi đâu không rõ, đến nay vẫn không biết tung tích. Nay bà Nguyễn Thị Mộng H yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 29/5/1981; nơi cư trú cuối cùng: 353/12/5A P, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 1 nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Bà Nguyễn Thị Mộng H và ông Nguyễn Văn T có tồn tại quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn với nhau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 55 quyển số 01/2006 do Ủy ban nhân dân phường Tam Phú, quận Thủ Đức (nay là Thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19 tháng 6 năm 2006. Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, bà Nguyễn Thị Mộng H có quyền yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất tích.

[2] Về nơi cư trú cuối cùng của người bị yêu cầu:

Căn cứ trình bày của bà Nguyễn Thị Mộng H: Ông Nguyễn Văn T cư trú tại nhà số 19 đường L, phường T, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào khoảng thời gian đầu năm 2013, ông Nguyễn Văn T chuyển về cư trú tại số 353/12/5A P, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đến khoảng tháng 11 năm 2013, ông Nguyễn Văn T bỏ đi đâu không rõ.

Căn cứ Xác nhận ngày 07/7/2020 của Công an phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh tại Đơn xin xác nhận ngày 06/7/2020 của bà Nguyễn Thị Mộng H, Kết quả xác minh ngày 07/5/2021 của Công an phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh và thông tin tại Sổ hộ khẩu số 31210023662 thì tại địa chỉ số 19 đường L, phường T, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh có ông Nguyễn Văn T đăng ký hộ khẩu thường trú từ ngày 30/01/2008, đã xóa khẩu vào ngày 20/3/2013 lý do chuyển hộ khẩu về tại địa chỉ số 353/12/5A P, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Kết quả xác minh ngày 17/9/2020 của Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Nguyễn Văn T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 353/12/5A P, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 20/3/2013 nhưng Nguyễn Văn T không cư trú tại địa chỉ này, căn nhà trên đã bán qua nhiều đời chủ và hiện không có người ở, không xác định được nơi chuyển đi của ông Nguyễn Văn T.

Các tài liệu, chứng cứ nêu trên phù hợp với nhau. Do đó, có cơ sở xác định nơi cư trú cuối cùng của ông Nguyễn Văn T là tại 353/12/5A P, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Nguyễn Thị Mộng H có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 1 tuyên bố chồng của bà là ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 29/5/1981; Địa chỉ cư trú cuối cùng: 353/12/5A P, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh là đã mất tích. Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân

sự, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

Bà Nguyễn Thị Mộng H trình bày: Ông Nguyễn Văn T đã đi khỏi nơi cư trú cuối cùng tại 353/12/5A P, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 11 năm 2013 cho đến nay không rõ tung tích. Gia đình đã tìm kiếm và đăng báo, phương tiện thông tin đại chúng để tìm kiếm nhưng không có kết quả. Nay, Bà Nguyễn Thị Mộng H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất tích.

Căn cứ Kết quả xác minh ngày 07/5/2021 của Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì ông Nguyễn Văn T là con của ông Nguyễn Quang Giới (đã chết năm 2019) và bà Trần Thị Yên, sinh năm 1943. Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mộng H là vợ chồng có đăng ký kết hôn và có hai con chung là trẻ Nguyễn Thụy Song Khuê 26/8/2007 và trẻ Nguyễn Hoàng Song Uyên, sinh ngày 19/02/2010.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị Yên, sinh năm 1943 là mẹ của ông Nguyễn Văn T không có ý kiến trong suốt quá trình giải quyết vụ việc.

Kết quả xác minh ngày 17/9/2020 của Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh ghi nhận: Ông Nguyễn Văn T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 353/12/5A P, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 20/3/2013 nhưng Nguyễn Văn T không cư trú tại địa chỉ này là phù hợp với lời trình bày của bà Nguyễn Thị Mộng H. Do đó, có cơ sở xác định thời điểm có tin tức cuối cùng về ông Nguyễn Văn T là từ tháng 11 năm 2013. Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự thời điểm biệt tích được tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2013, tính đến thời điểm Tòa án thụ lý vụ việc thì ông Nguyễn Văn T đã biệt tích 02 năm liền trở lên.

Bà Nguyễn Thị Mộng H đã đăng tin tìm kiếm ông Nguyễn Văn T trên Báo Sài Gòn Giải Phóng (số ngày 01, 02 và 03/7/2020), Báo Thanh niên (số ngày 18, 19 và 20/11/2020) và trên Đài Truyền Hình Việt Nam 03 kỳ liên tiếp (23, 24 và 25/11/2020) theo qui định của pháp luật nhưng đến nay vẫn không có tin tức xác thực về việc ông Nguyễn Văn T còn sống hay đã chết.

Như vậy, ông Nguyễn Văn T đã biệt tích trên 02 năm liền mà không có tin tức xác thực là ông Nguyễn Văn T còn sống hay đã chết và bà Nguyễn Thị Mộng H đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm nhưng không có tin tức. Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự, có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Mộng H về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất tích.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến: Đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Mộng H tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 29/5/1981; nơi cư trú cuối cùng: số 353/12/5A P, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

[6] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Mộng H phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng.

[7] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Mộng H.

Tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh ngày 29/5/1981; nơi cư trú cuối cùng tại: số 353/12/5A P, Phường P, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

2. Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Nguyễn Thị Mộng H chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0029695 ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Mộng H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 1;
- VKSND TP. HCM;
- TAND TP. HCM;
- UBND P. Phạm Ngũ Lão, Q.1;
- Thi hành án dân sự Q.1;
- Đương sự;
- Lưu (HS, VP).

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Minh Hoàng Vương